THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam.

2. Đối tượng điều chỉnh của Quyết định này gồm các tổ chức tham gia các hoạt động điện lực có liên quan đến phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị trực thuộc được ủy quyền.

2. Bên bán điện là doanh nghiệp sản xuất, vận hành kinh doanh bán điện từ các dự án điện gió.

3. Công trình điện gió là tổ hợp đồng bộ của các tua bin gió, máy phát điện, các thiết bị đồng bộ và kết cấu xây dựng khác sử dụng năng lượng gió để phát điện.

4. Dự án điện gió bao gồm một hoặc nhiều công trình điện gió.

5. Dự án điện gió nối lưới là dự án điện gió được xây dựng đấu nối vào lưới điện quốc gia để cung cấp một phần hoặc toàn bộ điện năng sản xuất.

6. Điểm đấu nối là vị trí mà đường dây của Bên bán điện đấu nối vào hệ thống điện của Bên mua điện.

7. Điểm giao nhận điện là điểm đo đếm sản lượng điện bán ra của Bên bán điện.

8. Dự án điện gió không nối lưới là dự án điện gió xây dựng để cung cấp toàn bộ điện năng cho các hộ sử dụng trong khu vực, không đấu nối với lưới điện quốc gia.

9. Chủ đầu tư dự án điện gió là tổ chức thực hiện hoạt động đầu tư các dự án điện gió theo quy định của pháp luật Việt Nam.

10. Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió là hợp đồng mua bán điện do Bộ Công thương ban hành để áp dụng trong giao dịch mua bán điện được sản xuất từ dự án điện gió nối lưới giữa Bên bán điện và Bên mua điện.

11. Hạng mục chính của công trình điện gió bao gồm trụ gió, tua bin, máy phát điện và trạm biến áp.

Chương II
QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ

Điều 3. Quy hoạch phát triển điện gió

1. Quy hoạch phát triển điện gió bao gồm quy hoạch phát triển điện gió quốc gia, quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh. Quy hoạch phát triển điện gió làm cơ sở cho các hoạt động đầu tư phát triển điện gió, được điều chỉnh phù hợp với các nghiên cứu, đánh giá tiềm năng gió trong từng thời kỳ.

2. Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia và quy hoạch phát triển điện gió địa phương được lập một lần cho giai đoạn từ 2011 - 2020 tầm nhìn đến 2030 và được điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết. Từ các giai đoạn quy hoạch sau, quy hoạch phát triển điện gió được lồng ghép vào Quy hoạch phát triển điện lực cấp tỉnh và Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Điều 4. Lập, phê duyệt và công bố quy hoạch phát triển điện gió

1. Bộ Công thương tổ chức lập quy hoạch phát triển điện gió quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; công bố và hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phát triển điện gió quốc gia đã được phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi có tiềm năng phát triển điện gió tổ chức lập Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt.

3. Việc công bố và điều chỉnh quy hoạch thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Nội dung chính của Quy hoạch phát triển điện gió:

a) Quy hoạch phát triển điện gió quốc gia có các nội dung chính sau:

- Tiềm năng gió của các địa phương;
- Danh mục các dự án điện gió;
- Định hướng đấu nối các dự án điện gió vào hệ thống điện quốc gia.

b) Quy hoạch phát triển điện gió cấp tỉnh có các nội dung chính sau:

- Tiềm năng điện gió của tỉnh;
- Diện tích và ranh giới các khu vực phát triển các dự án điện gió;
- Danh mục các dự án điện gió;
- Quy mô công suất của từng dự án điện gió và phương án đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.

5. Trong thời gian quy hoạch điện gió chưa được phê duyệt, các dự án điện gió cần được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư.

6. Bộ Công thương quy định cụ thể nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện gió.

Điều 5. Kinh phí cho công tác lập quy hoạch phát triển điện gió

1. Ngân sách trung ương cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện gió quốc gia.

2. Ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện gió địa phương.

3. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho công tác lập quy hoạch phát triển điện gió.

Điều 6. Đầu tư xây dựng các dự án điện gió

1. Việc đầu tư xây dựng dự án điện gió phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện gió và quy hoạch phát triển điện lực các cấp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với các dự án điện gió chưa có trong danh mục của quy hoạch phát triển điện gió quốc gia và quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được duyệt, chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập Hồ sơ đề nghị bổ sung quy hoạch, gửi Bộ Công thương thẩm định, trình Thủ tướng xem xét, quyết định.

3. Việc đầu tư xây dựng các dự án điện gió được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 7. Đấu nối dự án điện gió vào hệ thống điện, điều độ vận hành nhà máy điện gió

1. Đấu nối dự án điện gió vào lưới điện quốc gia phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Điểm đấu nối do Bên bán điện và Bên mua điện thỏa

thuận trên nguyên tắc Bên bán điện chịu trách nhiệm đầu tư đường dây tải điện tới điểm đấu nối vào lưới điện quốc gia hiện có gần nhất trong quy hoạch phát triển điện lực tỉnh. Trường hợp điểm đấu nối vào lưới điện quốc gia là thuộc dự án đầu tư lưới điện mới chưa thực hiện, Bên bán điện phải thỏa thuận với Bên mua điện để đồng bộ tiến độ đầu tư dự án điện gió và dự án đầu tư phát triển lưới điện. Trường hợp không thỏa thuận được điểm đấu nối, Bên bán điện có trách nhiệm trình Bộ Công thương xem xét, quyết định.

2. Chủ đầu tư dự án điện gió chịu trách nhiệm đầu tư, vận hành, bảo dưỡng đường dây và trạm biến áp tăng áp (nếu có) từ nhà máy điện của bên bán đến điểm đấu nối theo thỏa thuận đấu nối với Bên mua điện.

3. Tùy theo cấp điện áp đấu nối, Đơn vị phân phối điện hoặc Đơn vị truyền tải điện có trách nhiệm đầu tư đường dây tải điện từ điểm đấu nối vào lưới điện quốc gia theo quy hoạch phát triển điện lực được duyệt và ký thỏa thuận đấu nối với chủ đầu tư các dự án điện gió.

4. Sau khi hoàn thành đầu tư và nghiệm thu đưa vào vận hành thương mại, đơn vị điều độ hệ thống điện và vận hành thị trường điện chịu trách nhiệm huy động nhà máy điện gió theo chế độ ưu tiên khai thác toàn bộ công suất và điện năng phát phù hợp với chế độ gió của khu vực nhà máy.

Điều 8. Khởi công xây dựng công trình điện gió

Chủ đầu tư chỉ được phép khởi công xây dựng công trình điện gió khi đã có Giấy chứng nhận đầu tư; có hợp đồng mua bán điện đã ký với Bên mua điện; có Thỏa thuận đấu nối với Đơn vị phân phối hoặc Đơn vị truyền tải điện và có báo cáo số liệu đo gió trong khoảng thời gian liên tục ít nhất là 12 tháng.

Điều 9. Chấm dứt thực hiện dự án

Sau 12 tháng kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nếu Chủ đầu tư không khởi công xây dựng hạng mục chính của công trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét để thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao dự án cho nhà đầu tư khác thực hiện. Trừ trường hợp có lý do chính đáng, được cấp có thẩm quyền chấp nhận việc tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi bản sao Giấy chứng nhận đầu tư đã công chứng về Bộ Công thương để theo dõi quản lý.

2. Trong thời gian xây dựng dự án điện gió, trước ngày 15 của tháng đầu quý, Chủ đầu tư phải có báo cáo về tình hình triển khai thực hiện dự án của quý trước, kế hoạch thực hiện của quý tiếp theo. Hàng năm, trước ngày 15 tháng 01, chủ đầu tư phải có báo cáo về tình hình triển khai thực hiện dự án trong năm trước, kế hoạch triển khai của năm tiếp theo gửi Bộ Công thương để quản lý, theo dõi thực hiện.

Chương III
CƠ CHẾ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ

Điều 11. Trách nhiệm mua điện từ các dự án điện gió

1. Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các nhà máy điện gió nối lưới thuộc địa bàn do mình quản lý.

2. Việc mua bán điện được thực hiện thông qua hợp đồng mua bán điện được lập theo Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện gió nối lưới do Bộ Công thương ban hành. Hợp đồng mua bán điện mẫu có các nội dung chính sau:

a) Thời gian hợp đồng là hai mươi (20) năm kể từ ngày vận hành thương mại. Bên bán điện có thể kéo dài thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới với Bên mua điện theo quy định hiện hành.

b) Giá mua điện cơ sở và nguyên tắc điều chỉnh giá bán điện trong thời gian hợp đồng.

c) Thỏa thuận về đấu nối, đo đếm và vận hành nhà máy điện gió.

d) Thỏa thuận về lập hóa đơn và thanh toán.

Điều 12. Ưu đãi về vốn đầu tư, thuế, phí

1. Huy động vốn đầu tư:

a) Nhà đầu tư được huy động vốn dưới các hình thức pháp luật cho phép từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư thực hiện các dự án điện gió.

b) Các dự án điện gió được hưởng các ưu đãi theo quy định hiện hành về tín dụng đầu tư của Nhà nước.

2. Thuế nhập khẩu: dự án điện gió được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án, hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để phục vụ sản xuất của dự án theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu và các quy định của pháp luật hiện hành về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

3. Thuế thu nhập doanh nghiệp: thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp, việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án điện gió được thực hiện như đối với dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư quy định tại Luật Đầu tư, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 13. Ưu đãi về hạ tầng đất đai

1. Các dự án điện gió và công trình đường dây và trạm biến áp để đấu nối với lưới điện quốc gia được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành áp dụng đối với dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư.

2. Căn cứ vào quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm giao đất để chủ đầu tư thực hiện các dự án điện gió. Việc bồi

thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai.

Điều 14. Hỗ trợ giá điện đối với dự án điện gió nối lưới

1. Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ sản lượng điện từ các Dự án điện gió với giá mua điện tại điểm giao nhận điện là 1.614 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, tương đương 7,8 UScents/kWh). Giá mua điện được điều chỉnh theo biến động của tỷ giá đồng/USD.

2. Nhà nước hỗ trợ giá điện cho Bên mua điện đối với toàn bộ sản lượng điện mua từ các nhà máy điện gió là 207 đồng/kWh (tương đương 1,0 UScents/kWh) thông qua Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

3. Bộ Công thương theo dõi để đề xuất hiệu chỉnh mức giá mua điện tại điểm giao nhận và mức hỗ trợ giá điện trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trên nguyên tắc giảm dần, tiến tới xóa bỏ trợ giá khi giá bán điện thực hiện theo giá thị trường.

4. Các dự án điện gió được trợ giá theo quy định này sẽ không được áp dụng cơ chế trợ giá cho sản lượng điện của dự án theo các quy định hiện hành khác.

5. Các dự án điện gió được áp dụng cơ chế phát triển sạch theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 15. Ưu đãi, hỗ trợ đối với các dự án điện gió không nối lưới

1. Dự án điện gió không nối lưới được hưởng ưu đãi, hỗ trợ quy định tại Điều 12, Điều 13 Quyết định này.

2. Chủ đầu tư xây dựng đề án giá điện và xác định tổng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trình Bộ Công thương thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các Bộ, địa phương đối với dự án điện gió

1. Bộ Công thương

a) Có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn và phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

b) Ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió.

c) Xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật về công nghệ điện gió.

2. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định cơ chế tài chính hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam phù hợp quy định Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nhà đầu tư về giải phóng mặt bằng, hạ tầng, nguồn nhân lực để đầu tư, thực hiện các dự án điện gió.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đối với các dự án điện gió.

c) Theo dõi, giám sát, kiểm tra thực hiện các dự án điện gió tại địa phương theo thẩm quyền.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2011.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan đến hoạt động phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng